TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO CUỐI KỲ

PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Người hướng dẫn: ThS.DƯƠNG HỮU PHÚC

Người thực hiện: HUYNH LÊ NHẤT NGHĨA - 52000784

NGUYỄN VÕ CÔNG HUY - 52000765

NGUYỄN MINH HOÀNG CHƯƠNG - 52000744

Lóp : 200503401

Khoá : 24

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NĂM 2022

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG KHOA CỔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO CUỐI KỲ

PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Người hướng dẫn: ThS.DƯƠNG HỮU PHÚC

Người thực hiện: HUỲNH LÊ NHẤT NGHĨA - 52000784

NGUYỄN VÕ CÔNG HUY - 52000765

NGUYỄN MINH HOÀNG CHƯƠNG - 52000744

Lớp : 200503401

Khoá : 24

THÀNH PHỐ HÒ CHÍ MINH, NĂM 2022

LÒI CẨM ƠN

Trước tiên, nhóm nghiên cứu xin gửi lời cảm ơn chân thành và lòng biết ơn sâu sắc đến **ThS. Dương Hữu Phúc**. Thầy là người đã luôn hỗ trợ và hướng dẫn tận tình cho chúng tôi trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành bài nghiên cứu với đề tài.

Tiếp theo, nhóm chúng tôi xin gửi lời cảm ơn đến khoa Công Nghệ Thông Tin trường Đại học Tôn Đức Thắng vì đã tạo điều kiện cho chúng tôi được học tập và nghiên cứu môn học này. Khoa đã luôn sẵn sàng chia sẻ các kiến thức bổ ích cũng như chia sẻ các kinh nghiệm tham khảo tài liệu, giúp ích không chỉ cho việc thực hiện và hoàn thành đề tài nghiên cứu mà còn giúp ích cho việc học tập và rèn luyện trong quá trình thực hành tại trường Đại học Tôn Đức Thắng nói chung.

Cuối cùng, mặc dù đã cố gắng hoàn thành bài tiểu luân trong khả năng cho phép nhưng sẽ không tránh khỏi thiếu sót mong thầy thông cảm đón nhận và góp ý ạ.

TẬP THỂ NHÓM NGHIÊN CỦU XIN CHÂN THÀNH CẨM ƠN!

CÔNG TRÌNH ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi và được sự hướng dẫn khoa học của ThS. Dương Hữu Phúc;. Các nội dung nghiên cứu, kết quả trong đề tài này là trung thực và chưa công bố dưới bất kỳ hình thức nào trước đây. Những số liệu trong các bảng biểu phục vụ cho việc phân tích, nhận xét, đánh giá được chính tác giả thu thập từ các nguồn khác nhau có ghi rõ trong phần tài liệu tham khảo.

Ngoài ra, trong luận văn còn sử dụng một số nhận xét, đánh giá cũng như số liệu của các tác giả khác, cơ quan tổ chức khác đều có trích dẫn và chú thích nguồn gốc.

Nếu phát hiện có bất kỳ sự gian lận nào tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung luận văn của mình. Trường đại học Tôn Đức Thắng không liên quan đến những vi phạm tác quyền, bản quyền do tôi gây ra trong quá trình thực hiện (nếu có).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2022

Nhóm trưởng

(ký tên và ghi rõ họ tên)

Nghia

Huynh Le Nhat Nghia

TÓM TẮT

Báo cáo nghiên cứu về website bán giày trên mạng, bao gồm phân tích hệ thống, các bảng vẽ, và demo.

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN	i
TÓM TẮT	iii
MỤC LỤC	1
DANH MỤC KÍ HIỆU VÀ CHỮ VIẾT TẮT	4
DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU, HÌNH VĨ, ĐỒ THỊ	5
BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ	6
CHƯƠNG 1 – TỔNG QUAN	7
1.1 Khảo sát hiện trạng	7
1.2 Marketing	7
1.3 Các yêu cầu chức năng	8
1.4 Các yêu cầu phi chức năng	9
1.5 Quy trình mua hàng	9
1.6 Quy trình bán hàng	9
1.7 Đặc tả hệ thống	10
1.8 Actors	11
CHƯƠNG 2 – PHÂN TÍCH HỆ THỐNG	12
2.1 Lược đồ use case:	12
2.1.1 Danh mục các use case:	12
2.1.2 Use case đăng nhập	15
2.1.3 Use case đăng ký	16
2.1.4 Use case quên mật khẩu	17
2.1.5 Use case đăng xuất	18
2.1.6 Use case tìm kiếm	19
2.1.7 Use case thêm vào giỏ hàng	20
2.1.8 Use case đánh giá sản phẩm	21
2.1.9 Use case đặt hàng	23

2.1.10 Use case xem chi tiết giày	24
2.1.11 Use case thanh toán	25
2.1.12 Quản lý thương hiệu	27
2.1.13 Use case quản lý sản phẩm	28
2.1.14 Use case quản lý nhân viên	30
2.1.15 Use case quản lý khách hàng	32
2.1.16 Use case quản lý danh mục	33
2.1.17 Use case xuất hóa đơn điện tử	35
2.1.18 Use case thống kê doanh thu	36
2.1.19 Use case gửi mail	37
2.2 Lược đồ DFD:	39
2.2.1 Context diagram	39
2.2.2 Fragment quản lý thương hiệu (Level-0)	39
2.2.3 Fragment quản lý khách hàng (Level-0)	39
2.2.4 Fragment quản lý sản phẩm (Level-0)	40
2.2.5 Fragment quản lý danh mục (Level-0)	40
2.2.6 Fragment quản lý nhân viên (Level-0)	40
2.2.7 Fragment thống kê doanh thu (Level-0)	40
2.2.8 Fragment gửi mail cho khách hàng (Level-0)	40
2.2.9 Fragment tìm kiếm sản phẩm (Level-0)	40
2.2.10 Fragment đặt hàng (Level-0)	41
2.2.11 Fragment thanh toán (Level-0)	41
2.2.12 Fragment bình luận đánh giá sản phẩm (Level-0)	41
CHƯƠNG 3 – THIẾT KẾ GIAO DIỆN	43
3.1 Nhân viên	44
3.1.1 Giao diện danh mục sản phẩm	44
3.1.2 Giao diện thêm sản phẩm	44

3.1.3 Giao diện thêm thương hiệu	45
3.1.4 Giao diện thêm sản phẩm	45
3.2 Khách hàng	46
3.2.1 Giao diện trang chủ	46
3.2.2 Giao diện danh sách sản phẩm	46
3.2.3 Giao diện đánh giá khách hàng	47
3.2.4 Giao diện giỏ hàng	47
3.2.5 Giao diện tình trạng đơn hàng	48
	48

DANH MỤC KÍ HIỆU VÀ CHỮ VIẾT TẮT

CÁC KÝ HIỆU

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CSDL Cơ sở dữ liệu

CRUD Create, Read, Update, Delete

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU, HÌNH VẼ, ĐỒ THỊ DANH MỤC HÌNH

DANH MỤC BẢNG

BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Họ tên sinh viên	MSSV	Nhiệm vụ được giao	Tiến độ hoàn thành
Nguyễn Võ Công	52000765		
Huy			
Nguyễn Minh	52000744		
Hoàng Chương			
Huỳnh Lê Nhất	52000784		
Nghĩa			

CHƯƠNG 1 – TỔNG QUAN

1.1 Khảo sát hiện trạng

Xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu hiểu về thời trang của con người ngày càng được nâng cao. Nhất là giày sneaker là một sản phẩm rất được ưa chuộng, không chỉ thế hệ trẻ mà cả những người ở bất kỳ độ tuổi nào đều muốn sở hữu cho mình một đôi giày đẹp, vừa vặn. Đáp ứng yêu cầu này, ở nước ta có rất nhiều cửa hàng bán giày, nhưng đa số cửa hàng đều tổ chức kinh doanh theo phong cách truyền thống.

Chính phương thức kinh doanh này dẫn đến những khó khăn sau:

- Cửa hàng phải tốn diện tích rất lớn cho việc trưng bày mặt hàng.
- Khi khách hàng có nhu cầu mua hàng thì họ phải mất rất nhiều thời gian trong việc tìm kiếm sản phẩm.
- Rất khó để khách hàng có được những thông tin cơ bản về đôi giày cần mua.
- Việc quảng cáo sản phẩm gặp nhiều khó khăn và tốn kém.
- Không khai thác được tiềm năng to lớn về nhu cầu mua sắm của khách hàng

Chính vì những lý do trên một hệ thống quản lý kinh doanh giày trực tuyến sẽ là một giải pháp tối ưu giúp cửa hàng giải quyết được các khó khăn trên và điều quan trọng là đáp ứng được nhu cầu của mua hàng của đại đa số khách hàng có nhu cầu tra cứu thông tin sản phẩm. Đây cũng là phương tiện quảng cáo mặt hàng cho cửa hàng tốt nhất, rẻ nhất và hiệu quả nhất. Với hệ thống này, cửa hàng cũng tạo được phương tiện để thu thập ý kiến từ phía khách hàng để giải quyết các sự cố cũng như cải thiện khả năng phục vụ khách hàng. Mặt hàng giày đặc biệt phù hợp với loại hình kinh doanh trực tuyến. Vốn là mặt hàng thuộc ngành hàng thời trang, mỗi người có một size giày cụ thể, giải quyết vấn đề sợ không vừa vặn; khách hàng chỉ cần ưng ý mẫu mã và giá vừa túi tiền khách hàng thì đã có thể chọn mua được một đôi giày đẹp mà không cần phải đến tận nơi bán.

1.2 Marketing

Sản phẩm giày thuộc ngành thời trang, sự tinh tế trên sản phẩm phần nào mang theo phong cách thời trang của người mua hàng. Khách hàng mục tiêu của cửa hàng là học sinh, sinh viên với phong cách năng động, cá tính, mang nhiều năng lượng. Sản phẩm giá cả hợp lý, phù hợp với xu hướng của giới trẻ phần nhiều, chất lượng đi kèm với giá tiền shop đề ra.

Hỗ trợ tư vấn khách hàng qua chức năng live chat, hotline giải đáp mọi thắc mắc của khách hàng 24/24. Đem lại cho khách cảm giác thân thiện, giúp khách hàng hiểu sâu hơn về sản phẩm,...

Phong cách bán hàng trung thực, luôn nói lời cảm ơn tới khách hàng. Chuyển giao hàng đúng hẹn, gói hàng như một món quà gửi tới khách. Luôn mang tới cho khách một cảm giác thân thiện, gần gũi

Giải thích rõ ràng các chính sách bán hàng, mua hàng,.. Làm gia tăng thêm uy tín cho cửa hàng, khách hàng cũng tin tưởng vào cửa hàng hơn.

Trên website sẽ có chức năng cách tính size giày dành cho nam và nữ giúp khách hàng dễ lựa chọn size cho từng loại sản phẩm hoặc mua mang biểu tặng.

1.3 Các yêu cầu chức năng

- Đăng ký/nhập vào hệ thống
- Xem thông tin chi tiết sản phẩm
- Tìm kiếm sản phẩm
- Thêm sản phẩm vào giỏ hàng
- Đặt hàng
- Thanh toán trực tiếp hoặc qua thẻ Stripe
- Đánh giá sản phẩm
- Quản lý nhân viên, khách hàng, thương hiệu, danh mục, sản phẩm
- Xuất hóa đơn điện tử
- Gửi mail

• Thống kê doanh thu

1.4 Các yêu cầu phi chức năng

- Cung cấp giao diện thân thiện với người dùng
- Hỗ trợ trên nhiều loại thiết bị khác nhau
- Bảo mật thông tin khách hàng

1.5 Quy trình mua hàng

Quy trình mua hàng

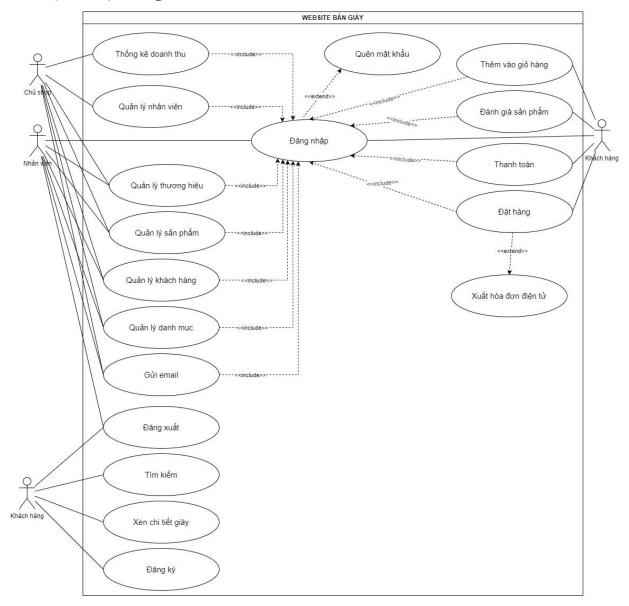


1.6 Quy trình bán hàng

QUY TRÌNH BÁN HÀNG



1.7 Đặc tả hệ thống



Website bán giày nhằm mục đích trưng bày những đôi giày trên kệ giày trực tuyến giúp khách hàng có thể dễ dàng tìm kiếm và xem trước được nhiều mẫu mã giày cũng như là sự thoải mái, linh hoạt hơn khi lựa chọn sản phẩm. Trên website, khách hàng có thể xem và tra cứu những thông tin về những đôi giày, cũng như theo hãng, giá tiền, kích thước, ... của từng hãng giày mà khách hàng cần tìm.

Trên website, khách hàng có thể thực hiện các chức năng tìm kiếm sản phẩm, xem chi tiết sản phẩm, bình luận/đánh giá sản phẩm, thêm vào giỏ hàng, mua hàng.

Để mua sản phẩm hoặc thêm sản phẩm vào giỏ hàng, khách hàng cần phải có tài khoản của cửa hàng. Nếu chưa có tài khoản, khách hàng sẽ phải tiến hành đăng ký tài khoản.

Khi đăng ký tài khoản, khách hàng cần cung cấp các thông tin như họ tên, sđt, email, địa chỉ giao nhận hàng,...

Khi khách hàng bị mất mật khẩu, khách hàng sẽ được cấp lại mật khẩu mới qua email đã đăng ký.

Khi muốn đăng xuất, khách hàng chọn chức năng đăng xuất và tài khoản sẽ được thoát.

Phương thức thanh toán hiện đang hỗ trợ gồm có 2 phương thức là thanh toán bằng tiền mặt hoặc thanh toán qua thẻ có thể áp dụng cả 2 khi mua trực tiếp tại cửa hàng. Khi khách hàng chọn thanh toán bằng thẻ ngân hàng, khách hàng sẽ phải điền các thông tin: Tên trên thẻ, số thẻ, CVC, tháng/năm hết hạn.

Chủ shop sẽ quản lý nhân viên, thống kê doanh thu và toàn bộ chức năng của nhân viên. Nhân viên sẽ quản lý thương hiệu, sản phẩm, khách hàng, danh mục, gửi mail cho khách hàng.

1.8 Actors

Các tác nhân của hệ thống:

Chủ shop:

Chủ shop có thể thống kê doanh thu, quản lý nhân viên và có thể sử dụng toàn bộ chức năng của nhân viên.

❖ Nhân viên:

Nhân viên có thể quản lý sản phẩm, quản lý thương hiệu, quản lý khách hàng, quản lý danh mục, gửi mail cho khách hàng, đánh giá sản phẩm.

Khách hàng:

Khách hàng có thể tìm kiếm sản phẩm, xem chi tiết sản phẩm mà không cần đăng nhập. Ngoài ra, để sử dụng được các chức năng như thêm sản phẩm vào giỏ hàng, đánh giá sản phẩm, thanh toán, đặt hàng,...

CHƯƠNG 2 – PHÂN TÍCH HỆ THỐNG

2.1 Lược đồ use case:

2.1.1 Danh mục các use case:

UC	Tên UC	Mô tả	Actor
01	Đăng nhập	 Chức năng này dùng để đăng nhập vào hệ thống. Phụ thuộc vào loại tài khoản mà có quyền truy cập khác nhau. 	Chủ shop, nhân viên, khách hàng
02	Đăng ký	 Khách hàng phải có tài khoản để sử dụng được các chức năng bên trong hệ thống. Nhân viên phải có tài khoản để sử dụng được các chức năng bên trong hệ thống với đặc quyền nhân viên. Để có được tài khoản thì khách hàng/nhân viên phải tiến hành đăng ký. 	Nhân viên, khách hàng
03	Quên mật khẩu	 Người dùng phải nhập email đã đăng ký trước đó Mật khẩu mới sẽ được cấp lại vào email, sau đó khách hàng có thể tự đặt lại mật khẩu. 	Khách hàng

04	Đăng xuất	Chức năng này cho phép người dùng đăng xuất khỏi tài khoản hiện sử dụng.	Nhân viên, khách hàng
05	Tìm kiếm	Chức năng này cho phép khách hàng tìm kiếm giày.	Khách hàng
06	Thêm vào giỏ hàng	- Chức năng này cho phép khách hàng thêm sản phẩm vào giỏ hàng.	Khách hàng
07	Đánh giá sản phẩm	- Chức năng này cho phép khách hàng/chủ shop/nhân viên có thể phản hồi bình luận/đánh giá các bình luận khác.	
08	Đặt hàng	- Chức năng này cho phép khách hàng tiến hành đặt hàng các sản phẩm đã thêm vào giỏ hàng.	Khách hàng
09	Xem chi tiết giày	- Khách hàng có thể sử dụng chức năng này để xem thông tin chi tiết hơn của sản phẩm.	Khách hàng
10	Thanh toán	 Khách hàng chọn sản phẩm mình muốn thanh toán. Khách hàng có thể thanh toán bằng 2 phương thức "bằng tiền mặt(Cash)" hoặc "bằng thẻ(Stripe)" 	Khách hàng
11	Quản lý thương hiệu	 Chức năng này quản lý các thương hiệu sản phẩm đang có trên website. Chủ shop/nhân viên có thể thực hiện CRUD. 	Chủ shop, nhân viên

12	Quản lý sản	- Chủ shop/nhân viên quản lý các sản phẩm	Chủ shop, nhân
	phẩm	đang có trên website.	viên
		- Chủ shop/nhân viên có thể thực hiện	
		CRUD.	
13	Quản lý	- Chủ shop quản lý những nhân viên hiện	Chủ shop
	nhân viên	đang làm việc cho website(CSKH).	
		- Chủ shop có thể thực hiện CRUD.	
14	Quản lý	- Chủ shop/nhân viên quản lý thông tin	Chủ shop, nhân
	khách hàng	khách hàng.	viên
		- Chủ shop/nhân viên có thể thực hiện	
		CRUD.	
15	Quản lý	- Chủ shop/nhân viên quản lý số lượng danh	Chủ shop, nhân
	danh mục	mục.	viên
		- Chủ shop/nhân viên có thể thực hiện	
		CRUD để cập nhật số lượng danh mục.	
16	Xuất hóa	- Hệ thống sẽ xuất hóa đơn điện tử cho khách	Khách hàng
	đơn điện tử	hàng.	
17	Thống kê	- Chủ shop có thể thống kê doanh thu theo	Chủ shop
	doanh thu	tháng, quý, năm.	
18	Gửi mail	- Chủ shop/nhân viên có thể gửi email về tình	Chủ shop, nhân
		hình, thông tin sản phẩm đang vận chuyển	viên
		nếu gặp vấn đề hoặc sự cố.	
1			

2.1.2 Use case đăng nhập

Summary:

Use case: Đăng	ID:UC01	Priority: High
nhập		
Actor: Khách hàng,	chủ shop, nhân viên	
Description:		
- Chức năng 1	này cho phép khách l	nàng/chủ shop/nhân viên đăng nhập vào hệ
thống để sử dụng cá	c chức năng khác.	
Trigger: Khách hàng	g/chủ shop/nhân viên	muốn đăng nhập vào ứng dụng.
Pre-conditions: Tài l	khoản đã được đăng	ký và được cấp quyền truy cập.
Normal Course:		Information for Steps:
1. Khách hàng truy cập vào hệ thống		1.1 Hệ thống hiển thị trang chủ của website
2. Khách hàng thực hiện đăng nhập		2.1 Người dùng điền thông tin đăng
		nhập(tài khoản, mật khẩu)
		2.2 Hệ thống tiến hành xác thực tài khoản
		2.3 Hệ thống trả về kết quả đăng nhập
		2.4 Hệ thống thông báo đăng nhập thành
		công
		2.5 Hệ thống hiển thị trang chủ đã được
		đăng nhập
Post-conditions: Người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống		

Source	Outputs	Destination
Khách hàng/nhân	Đăng nhập thành	Khách hàng/nhân
viên/chủ shop	công	viên/chủ shop
	Khách hàng/nhân	Khách hàng/nhân Đăng nhập thành

2.1.3 Use case đăng ký

Use case: Đăng ký	ID: UC02	Priority: high
Actor: Khách hàng, nhân	ı viên	
Description:		
- Chức năng này c	cho phép người dùng	g đăng ký một tài khoản mới.
Trigger: Người dùng m	uốn đăng ký tài khoa	ån
Pre-conditions: Tài khoản không được trùng với các tài khoản đã tạo		
Normal Course: Information for Steps:		
1. Người dùng truy cập vào hệ thống		1.1 Hệ thống hiển thị trang chủ website
2. Người dùng muốn đăng ký tài khoản		2.1 Người dùng điền các thông tin cần
		thiết để tiến hành đăng ký tài khoản
		2.2 Hệ thống sẽ trả về kết quả đăng ký
		2.3 Tài khoản người dùng đăng ký đã
		được tạo
		2.4 Người dùng quay lại trang chủ và đã
		có thể đăng nhập
Post-conditions: Người dùng đăng ký tài khoản thành công		

Summary:			
Input	Source	Outputs	Destination
Thông tin cần thiết của khách hàng dùng để đăng ký tài khoản.	Khách hàng	Đăng ký thành công	Khách hàng

2.1.4 Use case quên mật khẩu

Use case: Quên mật	ID: UC03	Priority: high
khẩu		
Actor: Khách hàng		
Description:		
- Chức năng n	ày cho phép khách hàr	ng lấy lại mật khẩu đã quên
Trigger: Khách hàng	quên mật khẩu	
Pre-conditions: Khác	h hàng đăng nhập sai l	nơn 1 lần
Normal Course:		Information for Steps:
1. Khách hàng nhập sai mật khẩu hoặc tài		1.1 Hệ thống xuất hiện lỗi "Mật khẩu hoặc
khoản		tài khoản không đúng".
2. Khách hàng chọn "Quên mật khẩu"		2.1 Hệ thống đến trang dành cho người
		dùng nhập gmail đã dùng để đăng ký tài
		khoản.
3. Khách hàng nhập g	gmail đã dùng để	3.1 Thông tin về mật khẩu mới sẽ được gửi
đăng ký		vào mail của người dùng.

		3.2 Khách hàng đ nhật lại mật khẩu.	ã có thể tiến hành cập
Post-conditions: Kháo	ch hàng được cấp lại n	nật khẩu mới	
Summary:			
Input	Source	Outputs	Destination
Tài khoản gmail dùng để đăng ký	Khách hàng	Mật khẩu mới	Khách hàng

2.1.5 Use case đăng xuất

Use case: Đăng xuất	ID:UC04	Priority: medium		
Actor: Chủ shop, nhân	n viên, khách hàng			
Description:		_		
	- Chức năng này cho phép người dùng đăng xuất khỏi tài khoản			
Trigger: Chủ shop/nhân viên/khách hàng muốn đăng xuất khỏi tài khoản				
Pre-conditions: Tài khoản đã đăng nhập				
Normal Course:		Information for Steps:		
1. Người dùng chọn n	út "Đăng xuất"	1.1 Hệ thống hiển thị xác nhận đăng xuất		
		1.2 Hệ thống trở về trang chủ chưa được		
		đăng nhập		

Post-conditions: Đăng xuất thành công, người dùng ở trang chưa được đăng nhập					
Summary:					
Input	Source Outputs Destination				
Đăng nhập vào hệ thống	Chủ shop, nhân viên, khách hàng	Đăng xuất thành công	Chủ shop, nhân viên, khách hàng		

2.1.6 Use case tìm kiếm

Use case: Tìm kiếm	ID:UC05	Priority: medium	
Actor: Khách hàng			
Description:			
- Chức năng nà	ày cho phép khách h	àng có thể tìm kiếm sản phẩm	
Trigger: Khách hàng	muốn tìm kiếm sản _l	ohẩm	
Pre-conditions: Không	Pre-conditions: Không có		
Normal Course:		Information for Steps:	
1. Khách hàng nhập sản phẩm mình		1.1 Hệ thống tìm kiếm dữ liệu người dùng	
muốn lên thanh tìm kiếm rồi nhấn vào		nhập trong database.	
biểu tượng tìm kiếm.		1.2 Hệ thống lọc dữ liệu theo thông tin	
		người dùng nhập.	
2.Hiển thị thông tin sa	ản phẩm trên màn	2.1 Hệ thống hiển thị những sản phẩm người	
hình.		dùng tìm kiếm.	

Post-conditions: Hiển thị những sản phẩm người dùng tìm kiếm			
Summary:			
Input	Source	Outputs	Destination
Thông tin sản phẩm	Khách hàng	Những sản phẩm dựa trên thông tin đã cung cấp	Khách hàng

2.1.7 Use case thêm vào giỏ hàng

Use case: Thêm vào	ID:UC06	Priority: medium		
giỏ hàng				
Actor: Khách hàng				
Description:				
- Chức năng nà	ày cho phép khách h	àng thêm sản phẩm mình chọn vào giỏ hàng		
Trigger: Khách hàng	Trigger: Khách hàng muốn thêm sản phẩm vào giỏ hàng			
Pre-conditions: Tài kh	Pre-conditions: Tài khoản đã đăng nhập			
Normal Course:		Information for Steps:		
1. Khách hàng đăng n	hập tài khoản vào	1.1 Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập		
hệ thống				
2. Khách hàng nhập tl	hông tin tài khoản	2.1 Hệ thống kiểm tra thông tin tài khoản		
		khách hàng.		

- 3. Khách hàng chọn sản phẩm muốn thêm vào giỏ hàng. Khách hàng có thể thay đổi kích cỡ, số lượng sản phẩm muốn mua, mặc định số lượng là 1 và kích cỡ sản phẩm nhỏ nhất hiện có.
- 4. Nhấn nút "Thêm vào giỏ"

- 2.2 Hệ thống hiển thị thông báo đăng nhập thành công.
- 3.1 Hệ thống ghi nhận lựa chọn của khách hàng
- 4.1 Hệ thống hiện thông báo sản phẩm đã thêm vào giỏ
- 4.2 Hệ thống thêm sản phẩm của khách hàng vào giỏ
- 4.3 Hệ thống hiển thị những lựa chọn khách hàng đã chọn, và khách hàng vẫn có thể chỉnh sửa trong giỏ hàng

Post-conditions: Sản phẩm được thêm vào giỏ thành công

Summary:

Input	Source	Outputs	Destination
Thông tin	Khách	Sản phẩm được thêm	Khách hàng
được ghi nhận từ lựa	hàng	vào giỏ hàng	
chọn của người			
dùng			

2.1.8 Use case đánh giá sản phẩm

Use case: Đánh giá sản phẩm	ID: UC07	Priority: Medium
Actor: Khách hàng,	nhân viên, chủ shop	
Description:		
- Chức năng	này cho phép khách	hàng/nhân viên/chủ shop có thể bình luận và
phản hồi bình luận		
Trigger: Khách hàng	g/nhân viên/chủ shop	bình luận và phản hồi sản phẩm
Pre-conditions: Tài	khoản đã đăng nhập	
Normal Course:		Information for Steps:
1. Người dùng đăng	nhập tài khoản vào	1.1 Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập
hệ thống		
2. Khách hàng nhập	thông tin tài khoản	2.1 Hệ thống kiểm tra thông tin tài khoản
		khách hàng.
		2.2 Hệ thống hiển thị thông báo đăng nhập
		thành công.
3. Người dùng đến p	phần bình luận và	3.1 Hệ thống hiển thị vùng cho người dùng
nhập bình luận.		nhập bình luận.
4. Nhấn "Đánh giá"		4.1 Hệ thống lưu bình luận của người dùng
		lên trên database
		4.2 Hệ thống hiển thị bình luận lên website
Post-conditions: Hié	ần thị hình luận của r	l navài dùna

Post-conditions: Hiển thị bình luận của người dùng

Summary:

Input	Source	Outputs	Destination
Bình luận của	Nhân viên, khách	Bình luận của	Nhân viên, khách hàng,
người dùng	hàng, chủ shop	người dùng	chủ shop

2.1.9 Use case đặt hàng

Use case: Đặt hàng	ID: UC08	Priority: High		
Actor: Khách hàng				
Description:				
- Chức năng n	này cho phép khách h	àng tiến hành mua các sản phẩm đã được		
thêm vào giỏ hàng				
Trigger: Khách hàng	Trigger: Khách hàng muốn mua sản phẩm			
Pre-conditions: Tài k	Pre-conditions: Tài khoản đã đăng nhập			
Normal Course:		Information for Steps:		
1. Khách hàng đăng	nhập tài khoản vào	1.1 Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập		
hệ thống				
2. Khách hàng nhập	thông tin tài khoản	2.1 Hệ thống kiểm tra thông tin tài khoản		
		khách hàng.		
		2.2 Hệ thống hiển thị thông báo đăng nhập		
		thành công.		

3. Khách hàng chọn sản phẩm muốn	3.1 Hệ thống hiển t	thị ra hóa đơn điện tử	
mua trong giỏ và bấm nút đặt hàng		(gồm tên, số lượng, giá cả,)	
4. Khách nhập tên, số điện thoại và địa	4.1 Hệ thống ghi nh	hận thông tin của khách	
chỉ người nhận hàng.	trong database		
5. Khách hàng chọn/nhập mã giảm	5.1 Hệ thống xác n	hận tính hợp lệ của mã	
giá(Nếu có)	giảm giá.		
	5.2 Hệ thống hiển t	thị mã giảm giá đã kiểm	
	tra hợp lệ		
6. Khách hàng chọn phương thức thanh	6.1 Hệ thống ghi nhận phương thức thanh		
toán	toán của khách hàng đã chọn		
Post-conditions: Sản phẩm được hiển thị	trên trang xác nhận c	của nhân viên	
Summary:			
Input Source	Outputs	Destination	
Sản phẩm muốn Khách hàng	Đặt hàng thành	Nhân viên, khách hàng,	
Sản phẩm muốn Khách hàng đặt hàng	Đặt hàng thành công và chờ nhân	Nhân viên, khách hàng, chủ shop	

2.1.10 Use case xem chi tiết giày

Use case: Xem chi tiết	ID: UC09	Priority: Medium
giày		

Actor: Khách hàng			
Description: - Chức năng này hiển thị đầy đủ thông tin của sản phẩm mà khách hàng đã			
chọn			
Trigger: Khách hàng m	uốn xem sản phẩm		
Pre-conditions: không c	ró		
Normal Course:	Normal Course: Information for Steps:		
1. Khách hàng nhấn vào sản phẩm		1.1 Hệ thống sẽ đưa khách hàng đến	
		trang của sản phẩm đó.	
Post-conditions: Trang thông tin chi tiết của sản phẩm			
Summary:			
Input	Source	Outputs	Destination
Sản phẩm mà khách	Khách hàng	Thông tin chi tiết sản	Khách hàng
hàng muốn xem chi		phẩm	
tiết			

2.1.11 Use case thanh toán

Use case: Thanh toán	ID:UC10	Priority: High
Actor: Khách hàng		

Description:

- Chức năng này cho phép khách hàng thanh toán hóa đơn

Trigger: Khách hàng muốn thanh toán hóa đơn

Pre-conditions: Tài khoản đã được đăng nhập

Normal Course:

1. Khách hàng chọn phương thức thanh toán

2. Người dùng nhập các thông tin hệ thống yêu cầu đối với phương thức thanh toán bằng thẻ

Information for Steps:

1.1 Hệ thống ghi nhận phương thức thanh toán được lựa chọn. Đối với thanh toán bằng tiền mặt, sản phẩm được thêm trực tiếp vào trang của nhân viên. Đối với thanh toán bằng thẻ, hệ thống sẽ hiển thị trang để nhập các thông tin của thẻ (CHỦ TÀI KHOẢN, SỐ THỂ, CVC, MM/YY HẾT HAN).

- hệ 2.1 Hệ thống kiểm tra xác thực thông tin khách hàng đã nhập.
 - 2.2 Hệ thống tiến hành thanh toán và cập nhật lên trang của nhân viên với trang thái "đã thanh toán"
 - 2.3 Hệ thống hiển thị thông báo thanh toán thành công

Post-conditions: Sản phẩm đã được chọn phương thức thanh toán

Summary

Input	Source	Outputs	Destination
Phương thức thanh toán	Khách hàng	Các sản phẩm đã được chọn phương thức thanh toán	Khách hàng

2.1.12 Quản lý thương hiệu

Use case: Quản lý	ID: UC11	Priority: High	
thương hiệu			
Actor: Chủ shop, nhân v	ziên		
Actor. Chu shop, illian V	vicii		
Description:			
- Chức năng này	cho phép chủ sho	p/nhân viên thực hiện CRUD thông tin về các	
thương hiệu trong cơ sở	dữ liệu.		
Trigger: Chủ shop/nhân viên chọn chức năng quản lý thương hiệu			
Pre-conditions: Người dùng đăng nhập thành công với phân quyền tài khoản chủ			
shop/nhân viên			
Normal Course:		Information for Steps:	
		1.1 Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập	

1. Người dùng đăng nhậ	p vào hệ thống			
với phân quyền chủ shop/nhân viên		2.1 Hệ thống xác thực tài khoản		
2. Người dùng nhập thô	2. Người dùng nhập thông tin tài khoản		2.2 Hệ thống hiển thị thông báo đăng nhập	
		thành công và hiển thị	trang chủ nhân viên	
		3.1 Hệ thống chuyển đ	tến trang quản lý	
3. Người dùng chọn mụ	3. Người dùng chọn mục "Quản lý		thương hiệu và hiển thị cho người dùng	
thương hiệu thương hiệu	1"	4.1 Hệ thống thực hiện theo thao tác CRUD		
4. Người dùng thực hiện các thao tác		mà người dùng đã chọn		
CRUD (nếu có)		4.2 Hệ thống cập nhật lại cơ sở dữ liệu và		
		thông báo cập nhật thà	nh công	
	Post-conditions: Hiển thị giao diện quản lý thương hiệu và cập nhật thành công các thao tác CRUD của người dùng (nếu có)			
Summary:				
Input	Source	Outputs	Destination	
Chọn mục quản lý	Chủ shop/nhân	Hiển thị giao diện	Chủ shop/nhân viên	
thương hiệu	viên	trang quản lý thương		

hiệu và cập nhật

thông tin thương

có)

hiệu thành công (nếu

2.1.13 Use case quản lý sản phẩm

Use case: Quản ID: UC12	Priority: High
lý sản phẩm	

Actor: Chủ shop, nhân viên

Description:

- Chức năng này cho phép chủ shop/nhân viên thực hiện CRUD thông tin các sản phẩm trong cơ sở dữ liệu.

Trigger: Chủ shop/nhân viên chọn chức năng quản lý sản phẩm

Pre-conditions: Người dùng đăng nhập thành công với phân quyền tài khoản chủ shop/nhân viên

Normal Course:

- 1. Người dùng đăng nhập vào hệ thống với phân quyền chủ shop/nhân viên
- 2. Người dùng nhập thông tin tài khoản
- 3. Người dùng chọn mục "Quản lý thương hiệu sản phẩm"
- Người dùng thực hiện các thao tác
 CRUD (nếu có)

Information for Steps:

- 1.1 Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập
- 2.1 Hệ thống xác thực tài khoản
- 2.2 Hệ thống hiển thị thông báo đăng nhập thành công và hiển thị trang chủ nhân viên
- 3.1 Hệ thống chuyển đến trang quản lý sản phẩm và hiển thị cho người dùng
- 4.1 Hệ thống thực hiện theo thao tác CRUD mà người dùng đã chọn
- 4.2 Hệ thống cập nhật lại cơ sở dữ liệu và thông báo cập nhật thành công

Post-conditions: Hiển thị giao diện quản lý sản phẩm và cập nhật thành công các thao tác CRUD của người dùng (nếu có)			
Summary:			
Input	Source	Outputs	Destination
Chọn mục quản	Chủ shop/nhân	Hiển thị giao diện trang	Chủ shop/nhân viên
lý sản phẩm	viên	quản lý sản phẩm và	
		cập nhật thông tin sản	
		phẩm thành công (nếu	

có)

2.1.14 Use case quản lý nhân viên

Use case: Quản	ID: UC13	Priority: High			
lý nhân viên					
Actor: Chủ shop	Actor: Chủ shop				
Description: - Chức năng này cho phép nhân viên thực hiện CRUD thông tin nhân viên trong					
cơ sở dữ liệu.					
Trigger: Chủ shop chọn chức năng quản lý nhân viên					

Pre-conditions: Người dùng đăng nhập thành công với phân quyền tài khoản chủ shop				
Normal Course:		Information for Steps:		
1. Người dùng đăng nhập vào hệ		1.1 Hệ thống hiển thị gia	o diện đăng nhập	
thống với phân qu	yền chủ shop			
2. Người dùng nhậ	ìp thông tin tài	2.1 Hệ thống xác thực tài khoản		
khoản		2.2 Hệ thống hiển thị thô	2.2 Hệ thống hiển thị thông báo đăng nhập	
		thành công và hiển thị tra	thành công và hiển thị trang chủ chủ shop	
3. Người dùng chọ	on mục "Quản lý	3.1 Hệ thống chuyển đến	trang quản lý nhân	
thương hiệu nhân	viên"	viên và hiển thị cho ngườ	oi dùng	
4. Người dùng thự	ce hiện các thao tác	4.1 Hệ thống thực hiện theo thao tác CRUD mà		
CRUD (nếu có)		người dùng đã chọn		
		4.2 Hệ thống cập nhật lại cơ sở dữ liệu và thông		
		báo cập nhật thành công		
	Post-conditions: Hiển thị giao diện quản lý nhân viên và cập nhật thành công các thao tác CRUD của người dùng (nếu có)			
tae CROD cua nge				
Summary:				
Input	Source	Outputs	Destination	
Chọn mục quản	Chủ shop	Hiển thị giao diện trang	Chủ shop	
lý nhân viên		quản lý nhân viên và		
		cập nhật thông tin nhân		
		viên thành công (nếu		
		có)		

2.1.15 Use case quản lý khách hàng

Use case: Quản lý	ID: UC14	Priority: High			
khách hàng					
Actor: Chủ shop/nh	ân viên				
Description:					
- Chức năng	này cho phép chủ sl	hop/nhân viên thực hiện CRUD thông tin khách			
hàng trong cơ sở dũ	r liệu.				
Trigger: Chủ shop/i	nhân viên chọn chức	năng quản lý khách hàng			
Pre-conditions: Ngu	ười dùng đăng nhập	thành công với phân quyền tài khoản chủ			
shop/nhân viên	shop/nhân viên				
Normal Course:	Normal Course: Information for Steps:				
1. Người dùng đăng	g nhập vào hệ	1.1 Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập			
thống với phân quy	ền chủ shop/nhân				
viên					
2. Người dùng nhập	thông tin tài	2.1 Hệ thống xác thực tài khoản			
khoản		2.2 Hệ thống hiển thị thông báo đăng nhập			
		thành công và hiển thị trang chủ chủ shop/nhân			
		viên			
3. Người dùng chọr	3. Người dùng chọn mục "Quản lý 3.1 Hệ thống chuyển đến trang quản lý khácl				
thương hiệu khách	hàng"	hàng và hiển thị cho người dùng			
4. Người dùng thực	hiện các thao tác	4.1 Hệ thống thực hiện theo thao tác CRUD			
CRUD (nếu có) mà người dùng đã chọn					

		4.2 Hệ thống cập nhật lại cơ sở dữ liệu và thông báo cập nhật thành công		
Post-conditions: Hiển thị giao diện quản lý khách hàng và cập nhật thành công các thao tác CRUD của người dùng (nếu có)				
Summary:	Summary:			
Input	Source	Outputs	Destination	
Chọn mục quản lý khách hàng	Chủ shop/nhân viên	Hiển thị giao diện trang quản lý khách hàng và cập nhật thông tin khách hàng thành công (nếu có)	Chủ shop/nhân viên	

2.1.16 Use case quản lý danh mục

ID: UC15	Priority: High				
ân viên					
Description:					
- Chức năng này cho phép chủ shop/nhân viên thực hiện CRUD thông tin các					
danh mục trong cơ sở dữ liệu.					
	ân viên này cho phép chủ s				

- TD -	O1 2 1 / 1 A	·^ 1 1 /	· ,	1/11
Irigger	hii chon/nhan	viên chọn chức	nana allan	ly danh muc
I IIIggui.	Chu shop/illian	VICII CHOH CHUC	mang quan	ry daini muc
$\mathcal{C}\mathcal{C}$	1	•	\mathcal{L}	<i>.</i>

Pre-conditions: Người dùng đăng nhập thành công với phân quyền tài khoản chủ shop/nhân viên

Normal Course: Information for Steps: 1. Người dùng đăng nhập vào hệ 1.1 Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập thống với phân quyền chủ shop/nhân viên 2.1 Hệ thống xác thực tài khoản 2. Người dùng nhập thông tin tài 2.2 Hệ thống hiển thị thông báo đăng nhập khoản thành công và hiển thị trang chủ chủ shop/nhân viên 3.1 Hệ thống chuyển đến trang quản lý danh 3. Người dùng chọn mục "Quản lý thương hiệu danh mục" mục và hiển thị cho người dùng 4. Người dùng thực hiện các thao tác 4.1 Hệ thống thực hiện theo thao tác CRUD mà CRUD (nếu có) người dùng đã chọn 4.2 Hệ thống cập nhật lại cơ sở dữ liệu và thông báo cập nhật thành công

Post-conditions: Hiển thị giao diện quản lý danh mục và cập nhật thành công các thao tác CRUD của người dùng (nếu có)

Summary:

Input	Source	Outputs	Destination
Chọn mục quản lý	Chủ shop/nhân	Hiển thị giao diện trang	Chủ shop/nhân viên
danh mục	viên	quản lý danh mục và	

	cập nhật số lượng sản	
	phẩm trong danh mục	
	thành công (nếu có)	

2.1.17 Use case xuất hóa đơn điện tử

Use case: Xuất hóa	ID: UC16	Priority: High	
đơn điện tử			
Actor: Khách hàng	I		
Description:			
- Chức năng n	ày cho phép khách h	nàng xem trước hóa đơn điện tử các sản phẩm	
khách hàng đã chọn			
Trigger: Khách hàng	đã chọn tiến hành th	nanh toán	
Pre-conditions: Khác	h hàng phải tiến hàn	h thanh toán ít nhất 1 sản phẩm	
Normal Course:		Information for Steps:	
1. Người dùng chọn	tiến hành thanh	1.1 Hệ thống hiển thị biểu mẫu để người	
toán		dùng điền các thông tin khác cho bên vận	
		chuyển	
2. Người dùng điền c	ac thông tin được	2.1 Hệ thống hiển thị yêu cầu xác nhận các	
yêu cầu và nhấn xác nhận		thông tin đã đúng.	
		2.2 Hệ thống lưu trữ thông tin khách hàng đã	
		điền lên cơ sở dữ liệu	
		2.3 Hệ thống hiển thị hóa đơn bên dưới biểu	
		mẫu.	

Post-conditions: Hệ thống hiển thị hóa đơn điện tử thành công					
Summary:					
Input	Source	Outputs	Destination		
Người dùng xác nhận các thông tin trên hóa đơn	Khách hàng	Xuất hóa đơn thành công	Khách hàng		

2.1.18 Use case thống kê doanh thu

Use case: Thống kê	ID: UC17	Priority: High			
doanh thu					
Actor: Chủ shop					
Description:					
- Chức năng n	ày cho phép chủ shop	xem được thống kê doanh thu theo			
ngày/tháng/quý/năm.					
Trigger: Chủ shop ch	Trigger: Chủ shop chọn chức năng thống kê doanh thu				
Pre-conditions: Ngườ	ời dùng đăng nhập thàn	ıh công với phân quyền tài khoản chủ shop			
Normal Course:		Information for Steps:			
1. Người dùng đăng t	1.1 Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập				
với phân quyền chủ s	với phân quyền chủ shop				
2. Người dùng nhập	2. Người dùng nhập thông tin tài khoản 2.1 Hệ thống xác thực tài khoản				

		2.2 Hệ thống hiển thị th	ông báo đăng nhập
3. Người dùng chọn mục "Thống kê		thành công và hiển thị trang chủ chủ shop	
		3.1 Hệ thống chuyển đế	n trang thống kê
4. Người dùng chọn	thống kê theo	doanh thu và hiển thị ch	o người dùng
ngày/tháng/quý/năm		4.1 Hệ thống hiển thị do	oanh thu theo lựa
		chọn của người dùng	
Post-conditions: Hệ thống hiển thị dữ liệu đã được thống kê			
Summary:			
Input	Source	Outputs	Destination
Thông tin người	Chủ shop	Thông tin doanh thu	Chủ shop
dùng muốn thống			
kê			

2.1.19 Use case gửi mail

Use case: Gửi mail	ID: UC18	Priority: Medium			
Actor: Chủ shop/nhân viên					
Description: - Chức năng này cho phép chủ shop/nhân viên gửi mail đến tài khoản mail của người dùng					
Trigger: Người dùng chọn chức năng gửi mail					

Pre-conditions: Người dùng đăng nhập thành công với phân quyền tài khoản chủ shop/nhân viên

Normal Course:

- 1. Người dùng đăng nhập vào hệ thống với phân quyền chủ shop/nhân viên
- 2. Người dùng nhập thông tin tài khoản
- 3. Người dùng chọn mục "Quản lý khách hàng"
- 4. Nhấn nút "Gửi mail"
- 5. Người dùng nhập nội dung mail cần gửi cho khách hàng
- 6. Người dùng nhấn nút "Gửi"

Information for Steps:

- 1.1 Hệ thống hiển thị giao diện đăng nhập
- 2.1 Hệ thống xác thực tài khoản
- 2.2 Hệ thống hiển thị thông báo đăng nhập thành công và hiển thị trang chủ chủ shop/nhân viên
- 3.1 Hệ thống hiển thị danh sách các khách hàng có trong hệ thống
- 4.1 Hệ thống đưa người dùng đến trang gửi mail cho khách hàng
- 5.1 Hệ thống lưu draft của mail vào hệ thống
- 6.1 Hệ thống hiển thị xác nhận gửi mail
- 6.2 Hệ thống thông báo gửi email thành công

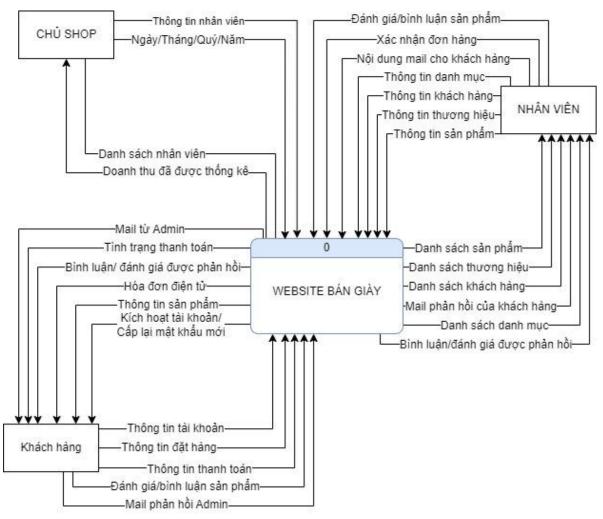
Post-conditions: Mail được gửi thành công

Summary:

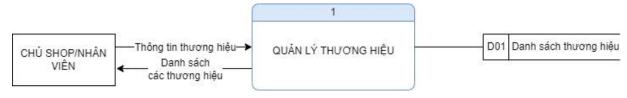
Input	Source	Outputs	Destination
Thông tin mail do người dùng nhập	Chủ shop/nhân viên	Mail gửi thành công	Chủ shop/nhân viên

2.2 Lược đồ DFD:

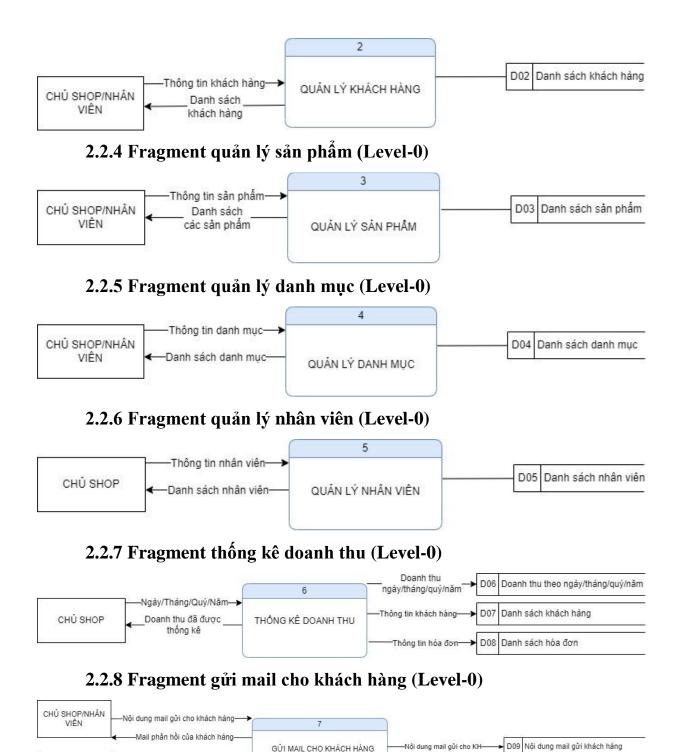
2.2.1 Context diagram



2.2.2 Fragment quản lý thương hiệu (Level-0)



2.2.3 Fragment quản lý khách hàng (Level-0)

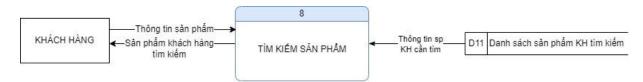


D10 Nội dung mail khách hảng phản hồi

2.2.9 Fragment tìm kiếm sản phẩm (Level-0)

Mail từ chủ shop/nhân viêr

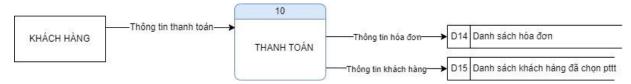
KHÁCH HÀNG



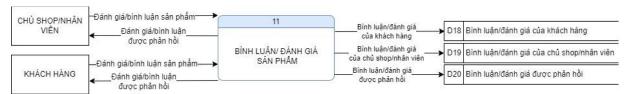
2.2.10 Fragment đặt hàng (Level-0)



2.2.11 Fragment thanh toán (Level-0)

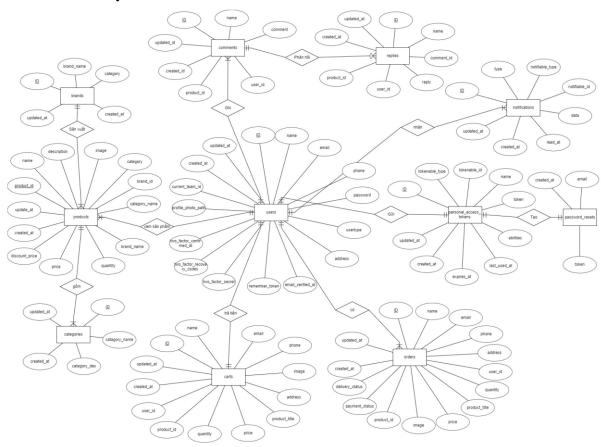


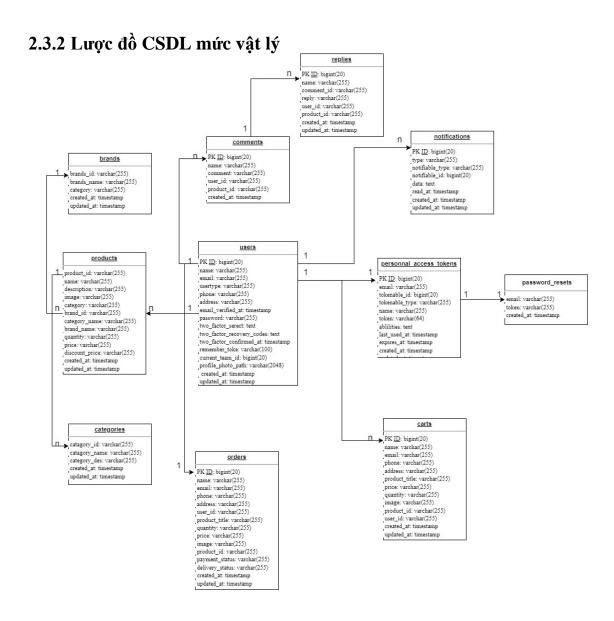
2.2.12 Fragment bình luận đánh giá sản phẩm (Level-0)



2.3 Lược đồ ERD:

2.3.1 Lược đồ ERD

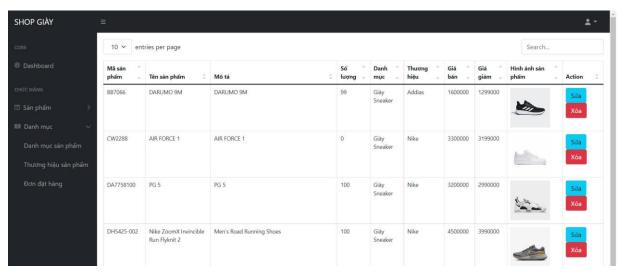




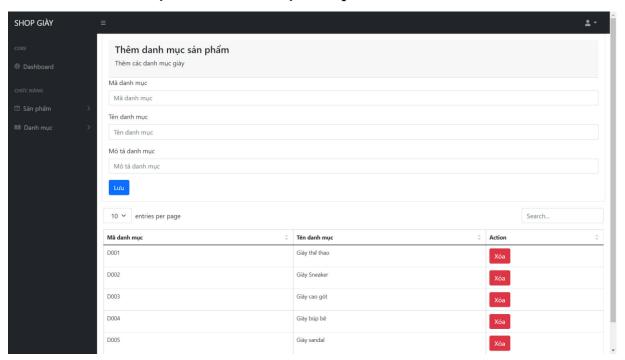
CHƯƠNG 3 – THIẾT KẾ GIAO DIỆN

3.1 Nhân viên

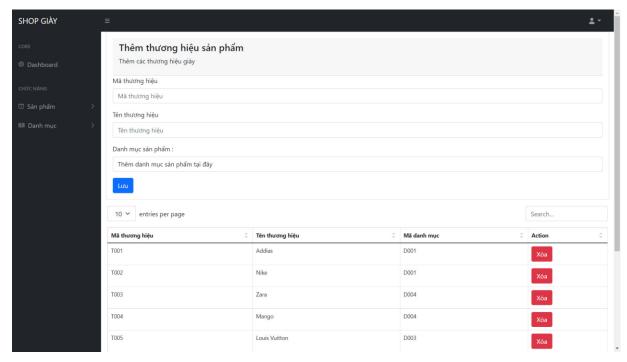
3.1.1 Giao diện danh mục sản phẩm



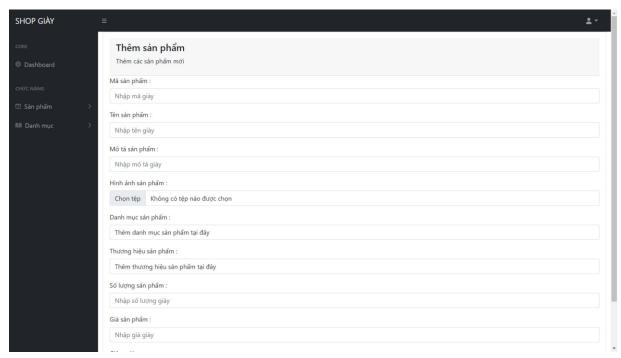
3.1.2 Giao diện thêm danh mục sản phẩm



3.1.3 Giao diện thêm thương hiệu



3.1.4 Giao diện thêm sản phẩm

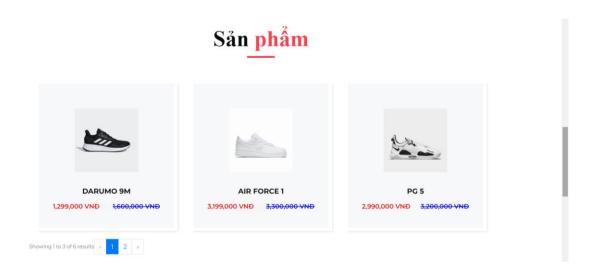


3.2 Khách hàng

3.2.1 Giao diện trang chủ



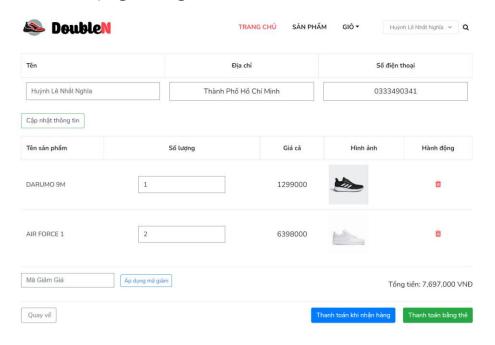
3.2.2 Giao diện danh sách sản phẩm



3.2.3 Giao diện đánh giá khách hàng



3.2.4 Giao diện giỏ hàng



3.2.5 Giao diện tình trạng đơn hàng



TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

Tiếng Anh

PHŲ LŲC